TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/3/2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Bị đơn: Ông Võ Thiện N, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày, bản tự khai ngày, các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Hồng T trình bày:

Bà T và ông N sống chung với nhau từ năm 2004, tự nguyện kết hôn năm 2007, được Ủy ban nhân dân xã Cam Phước Đông, huyện Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01, ngày 03 tháng 8 năm 2007.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng từ năm 2020, cuộc sống vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do ông N nghiện ngập, có quan hệ bất chính bên ngoài rồi về nhà gây áp lực cho bà; bà T đã nhiều lần khuyên can, tha thứ nhưng ông N vẫn chứng nào tật nấy, không chịu sửa đổi mà ngày càng nghiện ngập nặng thêm. Hiện nay ông N vi phạm pháp luật và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh. Nhận thấy tình

cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà T yêu cầu Toà án giải quyết cho bà và ông N được ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông N có 02 con chung là Võ Thiện Anh M, sinh ngày 19/10/2005 và Võ Văn Q, sinh ngày 07/6/2011. Bà T yêu cầu Toà án giao cả 02 con chung cho bà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Tại bản tự khai, các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Võ Thiện N trình bày:

Ông N và bà T sống chung với nhau từ năm 2004, tự nguyện kết hôn năm 2007, được Ủy ban nhân dân xã Cam Phước Đông, huyện Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01, ngày 03 tháng 8 năm 2007. Nay, bà T yêu cầu ly hôn ông N đồng ý.

Về con chung: Ông N và bà T có 02 con chung là Võ Thiện Anh M, sinh ngày 19/10/2005 và Võ Văn Q, sinh ngày 07/6/2011. Ông đồng ý giao cả 02 con cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Đồng ý với bà T về việc không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con chung của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Lê Thị Hồng T và bị đơn ông Võ Thiện N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào Khoản 1 Điều 320 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử.

Tại phiên toà, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nên không tiến hành hoà giải được.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng T và bị đơn ông Võ Thiện N sống chung với nhau từ năm 2004, tự nguyện kết hôn năm 2007, được Ủy ban nhân dân xã Cam Phước Đông, huyện Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01, ngày 03 tháng 8 năm 2007 nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu bà T và ông N sống chung với nhau hạnh phúc nhưng từ năm 2020, cuộc sống giữa ông bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do ông N sử dụng ma tuý, về nhà hành hạ vợ con, không quan tâm đến gia đình, vợ con, không lo làm ăn, đánh bạc, số đề; hiện nay ông N vi phạm pháp luật và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh. Theo biên bản lấy lời khai, ông Võ Thiện N đồng ý ly hôn với yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Hồng T. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà T và ông N đã đến mức trầm trọng, có kéo dài để sống chung thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Hồng T đối với ông Võ Thiện N.

[3] Về con chung: Nguyên đơn, bị đơn xác định có 02 (hai) con chung là Võ Thiện Anh M, sinh ngày 19/10/2005 và Võ Văn Q, sinh ngày 07/6/2011. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần. Cả nguyên đơn, bị đơn đều yêu cầu giao cháu M và cháu Q cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn; thực tế cháu M và cháu Q đang sống cùng với bà T và được đảm bảo đầy đủ điều kiện sống và học tập; nguyện vọng của 02 cháu; mặt khác bị đơn hiện đang bị tạm giam. Do đó, chấp nhận giao cháu Võ Thiện Anh M và Võ Văn Q cho bà Lê Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn khai không có.

[6] Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Thị Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình;

- Các Điều 147, 266, 316, 317, 320 và 321 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng T, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng T được ly hôn ông Võ Thiện N.

2. Về con chung: Giao 02 (hai) con chung tên là Võ Thiện Anh M, sinh ngày 19/10/2005 và Võ Văn Q, sinh ngày 07/6/2011 cho bà Lê Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3. Về án phí: Bà Lê Thị Hồng T phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2022/0000397 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà T đã nộp đủ tiền án phí.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- CC THADS TP. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Phước Đông, TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hay